

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 18/2025/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 11 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;
chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở;

Xét Tờ trình số 2152/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Các nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18 tháng 8 năm 2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở và các quy định pháp luật hiện hành.

3. Các chương trình, đề án, kế hoạch về phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở có văn bản hướng dẫn riêng thì thực hiện theo quy định tại văn bản hướng dẫn đó; trường hợp không có quy định riêng thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở.

Điều 3. Mức chi và nguồn kinh phí thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở

1. Mức chi cho các nội dung trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở được áp dụng theo Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Nguồn kinh phí thực hiện các mức chi quy định tại Nghị quyết này do ngân sách nhà nước bảo đảm, trong phạm vi dự toán chi ngân sách hàng năm được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

3. Các khoản chi ngoài lương của cán bộ, công chức, viên chức có nguồn gốc từ ngân sách quy định tại Nghị quyết này được áp dụng cho đến khi thực hiện cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21 tháng 5 năm 2018 của Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khoá XII về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

2. Nghị quyết số 125/2024/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2024 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoà giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (cũ) hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị khóa VIII, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đăng Quang

Phụ lục**MỨC CHI THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT; CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT VÀ HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị)

TT	Nội dung chi	Đơn vị tính	Mức chi		Ghi chú
			Đơn vị tính: Nghìn đồng		
			Cấp tỉnh	Cấp xã	
1	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở				
a)	Chi biên soạn tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở	Trang A4 đã hoàn thành	120	80	
b)	Chi biên soạn một số tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở đặc thù				
	- Tờ gấp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định).	Tờ gấp đã hoàn thành	1.300	900	
	- Tình huống giải đáp pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định).	Tình huống đã hoàn thành	400	270	
	- Câu chuyện pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định).	Câu chuyện đã hoàn thành	2.000	1.300	
	- Tiêu phẩm pháp luật (bao gồm biên soạn, biên tập, thẩm định, lấy ý kiến chuyên gia).	Tiêu phẩm đã hoàn thành	6.700	4.500	
2	Chi xây dựng chương trình, đề án, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở và truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn chương trình, đề án, kế hoạch của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, Ban chỉ đạo các chương trình, đề án, kế hoạch				
a)	Xây dựng đề cương				
	- Đề cương chi tiết	Đề cương	1.000	720	
	- Tổng hợp hoàn chỉnh đề cương tổng quát	Đề cương hoàn chỉnh	1.800	1.200	
b)	Soạn thảo chương trình, đề án, kế hoạch				
	- Chương trình, đề án, kế hoạch	Chương trình, đề án, kế hoạch	2.700	1.800	
	- Báo cáo tiếp thu, tổng hợp ý kiến	Báo cáo	450	300	
c)	Tổ chức họp, tọa đàm góp ý				
	- Chủ trì	Người/buổi	200	200	
	- Thành viên tham dự	Người/buổi	100	100	
d)	Ý kiến tư vấn của chuyên gia				
		Văn bản	450	300	
đ)	Xét duyệt Chương trình, Đề án, Kế hoạch				
	- Chủ tịch Hội đồng	Người/buổi	200	200	
	- Thành viên Hội đồng, thư ký	Người/buổi	150	150	

	- Đại biểu được mời tham dự	Người/buổi	100	100	
	- Nhận xét, phản biện của Hội đồng	Bài viết	270	180	
	- Bài nhận xét của ủy viên Hội đồng	Bài viết	180	120	
e)	Ý kiến thẩm định Chương trình, Đề án, Kế hoạch (Đối với trường hợp không thành lập Hội đồng xét duyệt)	Bài viết	450	300	
g)	Xây dựng các văn bản quản lý, chỉ đạo, hướng dẫn Chương trình, Đề án, Kế hoạch.	Văn bản	450	300	
3	Chi xây dựng và duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt				
a)	Chi hỗ trợ tiền ăn, nước uống cho thành viên tham gia hội nghị ra mắt Câu lạc bộ pháp luật.	Người/ngày (không quá 1 ngày)		50	
b)	Chi tiền nước uống cho người dự sinh hoạt Câu lạc bộ pháp luật, nhóm nông cốt.	Người/buổi		20	
4	Chi hỗ trợ hoạt động truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật trên đài phát thanh xã, phường, đặc khu, loa truyền thanh cơ sở				
a)	Biên soạn, biên tập tài liệu phát thanh	Trang		80	
b)	Bồi dưỡng phát thanh				
	- Phát thanh bằng tiếng Việt	Lần		30	
	- Phát thanh bằng tiếng dân tộc	Lần		40	
5	Chi thuê văn nghệ, diễn viên tổ chức cuộc thi sân khấu, thi trên internet	Người/ngày	400	270	
6	Chi thực hiện báo cáo thống kê về hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở				
a)	Thu thập thông tin, xử lý số liệu báo cáo	Báo cáo	67	45	
b)	Báo cáo của địa phương	Báo cáo	4.000	2.700	
7	Các khoản chi công tác hòa giải ở cơ sở				
a)	Chi thù lao cho hòa giải viên (đối với các hòa giải viên trực tiếp tham gia vụ, việc hòa giải) Trường hợp vụ, việc hòa giải thành theo Điều 24 Luật Hòa giải ở cơ sở	Vụ, việc Vụ, việc		300 400	
b)	Hỗ trợ chi phí mai táng cho người tổ chức mai táng hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro bị thiệt hại về tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở.	Người		05 tháng lương cơ sở	
c)	Chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải (chi mua văn phòng phẩm, sao chụp tài liệu, nước uống phục vụ các cuộc họp của tổ hòa giải).	Tổ hòa giải/tháng		90	